

Phụ lục 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI, LĨNH VỰC TRẺ EM VÀ
LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TOÀN TỈNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng) 

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (12 TTHC)		
LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (07 TTHC)			
1	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	
2	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội.	
3	1.013814	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	
4	1.013815	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	
5	1.013817	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	

6	1.013820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
7	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.	
LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (05 TTHC)			
8	2.000027	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
9	2.000025	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
10	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
11	1.014010	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	
12	1.014011	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ (04 TTHC)		
LĨNH VỰC TRẺ EM (02 TTHC)			
13	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	

14	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em giúp xã hội	
LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (01 TTHC)			
15	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	
LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (01 TTHC)			
16	2.001661	Hỗ trợ học văn hoá, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân.	
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ, CƠ QUAN KHÁC (02 TTHC)		
LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (02 TTHC)			
17	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bao trợ xã hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp xã	
18	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	

Tổng số TTHC công bố: 18 TTHC